

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí **đạt, không đạt** để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. Tiêu chuẩn đánh giá cụ thể như sau:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	
1.1	Tổ chức mặt bằng công trường, bao gồm: Thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, thí nghiệm hiện trường, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày phương án tổ chức mặt bằng công trường đầy đủ các nội dung, hợp lý, khả thi, phù hợp với mặt bằng và hiện trạng công trình.- Nhà thầu phải có phương án đặt vị trí trụ sở Ban chỉ huy công trường phải đảm bảo đủ điều kiện để bao quát quản lý công trường. Ban chỉ huy công trường phải được trang bị đầy đủ các thiết bị như máy tính, máy in, các thiết bị đo đạc, thí nghiệm và các trang thiết bị cần thiết khác. <p>Đạt</p>
		Không đáp ứng yêu cầu trên Không đạt
1.2	Tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường	<p>Có sơ đồ và giải pháp tổ chức, bố trí nhân sự đầy đủ, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, bao gồm tối thiểu các bộ phận:</p> <ul style="list-style-type: none">- Chỉ huy trưởng;- Bộ phận quản lý tiến độ;- Bộ phận quản lý kỹ thuật;- Bộ phận quản lý chất lượng; <p>Đạt</p>

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận quản lý vật tư, thiết bị; - Bộ phận an toàn, an ninh, môi trường; - Các tổ đội thi công. <p>* Trường hợp nhà thầu liên danh thi Nhà thầu phải cam kết tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thể hiện được từng thành viên trong liên danh bố trí Chỉ huy trưởng đảm nhận phần việc tương ứng của mình trong liên danh theo quy định tại Điều 23 Nghị định 06/2021/NĐ-CP</p>	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.3	Giải pháp thi công tổng thể của công trình	<p>Trình bày giải pháp thi công tổng thể một cách đầy đủ, hợp lý, phù hợp với tiến độ đề xuất và các điều kiện của dự án và gói thầu, bao gồm các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải pháp chuẩn bị thi công công trình một cách tổng thể. - Trình tự thi công các hạng mục một cách tổng thể. - Trình tự thực hiện các công việc trong các hạng mục một cách tổng thể. 	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.4	Mô tả biện pháp thi công các công tác/hạng mục chính theo đúng trình tự và	- Có biện pháp thi công (thuyết minh và bản vẽ) các hạng mục chính đầy đủ, hợp lý, khả thi theo "Bảng	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	yêu cầu kỹ thuật cho các hạng mục theo thiết kế được duyệt	kê hạng mục công việc" tại chương IV E-HSMT). - Đối với biện pháp thi công các công tác chuyên ngành: phần mộc, nền ngõa, chống mối phải đảm bảo phù hợp với yêu cầu thiết kế của dự án và hiện trạng công trình.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Tiến độ thi công		
2.1	Thời gian thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có bảng/biểu đồ tiến độ chi tiết đề xuất thời gian thực hiện gói thầu phù hợp với “Mẫu số 01F. Bảng tiến độ thực hiện – Chương IV E-HSMT” (có tính tới các điều kiện thời tiết). - Có bảng tiến độ/biểu đồ tiến độ đầy đủ các nội dung: tiến độ thực hiện các công việc, biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ huy động máy móc, thiết bị.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b), cụ thể: - Huy động chi tiết cho từng loại thiết bị thi công theo yêu cầu của HSMT một cách đầy đủ, hợp lý. - Bố trí nhân lực một cách chi tiết theo từng công tác đề xuất trong tiến độ đảm bảo hợp lý, khả thi, hiệu quả.	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Cách thức quản lý dự án		
3.1	<p>Tổ chức quản lý dự án và quản lý hiện trường, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý chi phí, nguồn vốn trong quá trình thi công xây dựng; - Quản lý tiến độ thực hiện - Quản lý kỹ thuật, chất lượng xây dựng công trình - Quản lý nhân lực, vật liệu, máy móc thiết bị tại công trình - Quản lý khối lượng thi công xây dựng - Quản lý an toàn lao động, vệ sinh môi trường - Quản lý hệ thống thông tin, pháp lý dự án 	Trình đầy đủ, hợp lý cách thức tổ chức quản lý dự án, quản lý hiện trường với đầy đủ các nội dung yêu cầu, phù hợp với dự án và gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.2	Biện pháp đảm bảo chất lượng: Hệ thống quản lý	Lập hệ thống quản lý chất lượng công trình, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	chất lượng	phận thi công xây dựng công trình	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.3	Biện pháp đảm bảo chất lượng: Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị, công nghệ thi công trước và trong quá trình thi công	Có biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị, công nghệ thi công trước và trong quá trình thi công hợp lý, khả thi theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế. - Có kế hoạch tổ chức thí nghiệm, kiểm định chất lượng vật tư, vật liệu sử dụng cho gói thầu (các chỉ tiêu thí nghiệm, tần suất, phương pháp thử) hợp lý, khả thi	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.4	Biện pháp bảo đảm chất lượng: Đảm bảo chất lượng công việc, hạng mục	- Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng cho các công tác/hạng mục thi công đầy đủ, phù hợp, khả thi. - Trình bày biện pháp, quy trình quản lý chất lượng thi công: chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu; lập phiếu yêu cầu nghiệm thu, nghiệm thu công việc, giai đoạn thi công; lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định; lập bản vẽ hoàn công đầy đủ, hợp lý, khả thi.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.5	Giải pháp chống ô nhiễm môi trường trong quá trình	- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	thi công	đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; - Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, rung và kiểm soát nước thải, đồ thải; - Có quy trình, biện pháp quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.6	An toàn lao động, an toàn điện	- Có giải pháp hợp lý, khả thi - Nhà thầu có kế hoạch tổng hợp về an toàn theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.7	Biện pháp phòng cháy chữa cháy	Trình bày đầy đủ, hợp lý các nội dung: - Lập phương án phòng chống cháy nổ tại công trình - Tổ chức thực hiện phòng chống cháy nổ - Các biện pháp chữa cháy khi xảy ra sự cố, hỏa hoạn - Đảm bảo PCCC khu vực vật tư, vật liệu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1	Bảo hành công trình	<ul style="list-style-type: none"> - Có đề xuất và cam kết bảo hành công trình ≥ 12 tháng - Có giải pháp bảo hành công trình hợp lý, cụ thể sau khi đưa vào sử dụng đảm bảo chất lượng và tuân thủ quy định hiện hành 	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5	Khả năng đáp ứng về vật tư, vật liệu, thiết bị		
5.1	<p>Vật tư, vật liệu xây dựng chính đưa vào thi công công trình (chủng loại, nguồn gốc, thông số kỹ thuật):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xi măng các loại - Cát các loại - Đá các loại - Thép các loại - Gạch xây các loại - Gạch ốp lát các loại - Gỗ Lim - Ngói lợp - Thiết bị điện - Thiết bị nước và vệ sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu nghiên cứu E-HSMT và đề xuất bảng kê vật tư, vật liệu đầy đủ, rõ ràng về nguồn gốc xuất xứ, chủng loại các loại vật tư, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng của từng loại vật liệu chính phù hợp với yêu cầu trong hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt (Nhà thầu căn cứ hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật đi kèm E-HSMT đối chiếu với năng lực cung cấp của mình để đề xuất vật tư, vật liệu phù hợp, đáp ứng yêu cầu). - Có hợp đồng nguyên tắc ký với đơn vị cung cấp kèm theo giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu hoặc các tài liệu khác tương đương; (Trường hợp nhà thầu là nhà cung cấp vật liệu thì có bản sao công chứng các tài liệu chứng minh). - Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu tại công trình đảm bảo yêu cầu 	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		kỹ thuật và tiến độ thi công. - Có phương án cung ứng vật tư, vật liệu đáp ứng được tiến độ thi công, phù hợp với điều kiện công trình. - Có phương án tập kết vật tư tại công trường phục vụ các tình huống cấp bách hợp lý, khả thi.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.2	Đảm bảo công tác thí nghiệm cho gói thầu	Có chứng minh sở hữu hoặc Hợp đồng nguyên tắc đi thuê phòng thí nghiệm sử dụng cho gói thầu, kèm theo năng lực pháp lý của phòng LAS-XD đáp ứng quy định của pháp luật và phù hợp với gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng		
6.1	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	- Nhà thầu không “vi phạm hoặc bị đánh giá” về uy tín, về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. - Nhà thầu phải có cam kết đáp ứng với những nội dung trên.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận		Các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt.	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt	

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

Sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.